

Số: 803/2022/QĐ-PT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 16 tháng 12 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
GIẢI QUYẾT VIỆC KHÁNG CÁO ĐỐI VỚI
QUYẾT ĐỊNH ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Với Hội đồng phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Nguyễn Văn Tửu

Các Thẩm phán:

Bà Phạm Thị Duyên

Ông Hà Huy Cầu

- Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Mỹ Dung - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Ông Nguyễn Trí Dũng - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Tại Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm số 797/2022/QĐST-DS ngày 07 tháng 6 năm 2022, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã căn cứ vào điểm d khoản 1 Điều 217 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015; quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 240/2021/TLST-DS ngày 03/6/2021 về việc “*Tranh chấp thừa kế tài sản*” giữa:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Kim L, sinh năm 1960; Địa chỉ: Số 563/27 NĐC, Phường 2, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Bùi Văn Tr, sinh năm 1982; Địa chỉ: Số 15 PVN, phường PT, quận TP, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị đơn: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1958 (cùng địa chỉ với nguyên đơn).

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Hoàng Xuân Đ, sinh năm 1977; Địa chỉ: Số 325/16/9 BĐ, Phường 15, quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1935;

2. Ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1961;

3. Ông Nguyễn Hữu Tr1, sinh năm 1965;

4/ Bà Nguyễn Thị Kim C, sinh năm 1968;

Cùng địa chỉ với nguyên đơn.

5. Bà Nguyễn Thị Kim D, sinh năm 1962.

Địa chỉ: 106 CC, Bowling G, KY 42101, USA.

6. Bà Nguyễn Thị Kim H1, sinh năm 1969; Địa chỉ: 152 Whispering HB, Bowling G, KY 42101, USA.

7. Bà Nguyễn Thị Kim Ng, sinh năm 1970; Địa chỉ: 1202 YE Rd London, KY 40744, USA.

8. Ông Nguyễn Bá T1, sinh năm 1974; Địa chỉ: 1202 Yorkshire Est Rd London, KY 40744, USA.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Nguyễn Thị Kim D, bà Nguyễn Thị Kim H1, bà Nguyễn Thị Kim Ng và ông Nguyễn Bá T1: Bà Nguyễn Thị Kim L.

9. Bà Nguyễn Thị Kim H2, sinh năm 1963; Địa chỉ: 1202 YE Rd London, KY 40744, USA.

10. Chi cục Thi hành án dân sự Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh; Trụ sở: 56 NH, Phường 4, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Đoàn Võ Duy C1 – Chấp hành viên; Địa chỉ liên lạc: 56 NH, Phường 4, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án: Khi có quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự, đương sự không có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án dân sự, nếu việc khởi kiện vụ án dân sự không có gì khác với vụ án trước về nguyên đơn, bị đơn và quan hệ pháp luật tranh chấp, trừ trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 192, điểm c khoản 1 Điều 217 của Bộ luật tố tụng dân sự và các trường hợp khác theo quy định của pháp luật.

- Ngày 13/6/2022, ông Bùi Văn Tr có đơn kháng cáo quyết định đình chỉ, yêu cầu Tòa phúc thẩm hủy Quyết định số: 797/2022/QĐST-DS của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh để tiếp tục giải quyết vụ án.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp tại Thành phố Hồ Chí Minh, phát biểu quan điểm tại phiên họp:*

Về thủ tục Hội đồng phúc thẩm thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về phiên họp giải quyết kháng cáo đối với quyết định đình chỉ giải quyết vụ án.

Đối với kháng cáo của ông Bùi Văn Tr (người đại diện hợp pháp của nguyên đơn) là không có căn cứ, bởi hồ sơ thể hiện Tòa sơ thẩm đã ra Thông báo nộp tiền chi phí tố tụng để thực hiện việc Ủy thác tư pháp ra nước ngoài cho bà Nguyễn Thị Kim H2, Thông báo được tổng đạt hợp lệ cho ông Tr nhưng hết thời hạn quy định trong Thông báo mà ông Tr không nộp chi phí tố tụng. Vì thế, Tòa sơ thẩm căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 217 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 để quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự là đúng quy định của pháp

luật, đề nghị Hội đồng phiên họp không chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn, giữ nguyên quyết định sơ thẩm.

XÉT THẤY

[1] *Về thủ tục*: Quyết định số: 797/2022/QĐST-DS ngày 07/6/2022 được tổng đạt cho ông Bùi Văn Tr ngày 09/6/2022 (BL46), ngày 13/6/2022 ông Bùi Văn Tr có đơn kháng cáo Quyết định đình chỉ (*đơn được bà L xác nhận là theo yêu cầu của bà L - BL 328*), ngày 16/6/2022 Tòa sơ thẩm nhận được đơn kháng cáo (BL334), ngày 17/8/2022 Tòa sơ thẩm mới ra Thông báo nộp tiền tạm ứng án phí phúc thẩm trong hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được thông báo (BL 330), ngày 19/8/2022 Tòa sơ thẩm tổng đạt Thông báo nộp tiền tạm ứng án phí phúc thẩm cho ông Bùi Văn Tr nhận và ngày 26/8/2022 bà Nguyễn Thị Kim L do ông Bùi Văn Tr đại diện nộp tạm ứng án phí phúc thẩm theo Biên lai thu số 0002862 của Cục thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh (BL328) nên kháng cáo của ông Tr đại diện cho bà L là hợp lệ.

[2] *Về nội dung*: Theo đơn khởi kiện ngày 13/5/2021, đơn khởi kiện bổ sung ngày 25/5/2021 (BL 157, 158) nguyên đơn bà Nguyễn Thị Kim L khởi kiện yêu cầu chia thừa kế phần di sản của mẹ bà L là bà Bùi Thị Ph - chết ngày 21/7/2013 để lại là 23 (hai mươi ba) lượng vàng SJS theo Bản án dân sự sơ thẩm số 704/2010/DS-ST ngày 25/5/2010 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh (gọi tắt là: Bản án số 704/2010). Vì theo Bản án số 704/2010 thì bà Bùi Thị Ph được bà Hàng Thị Ph1 thanh toán số vàng là 23 (hai mươi ba) lượng vàng SJC (*hưởng thừa kế di sản của mẹ bà Ph1 để lại*). Sau khi Bản án số 704/2010 có hiệu lực, ngày 19/5/2011 Chi cục thi hành án dân sự Quận 3 ban hành Quyết định số 1120/QĐ-THA, thi hành án theo đơn yêu cầu. Tại Giấy xác nhận kết quả Thi hành án ngày 02/10/2014 (BL246) Chi cục Thi hành án dân sự Quận 3 xác nhận: Bà Hàng Thị Ph1 đã nộp số vàng là 23 (hai mươi ba) lượng vàng SJC để thanh toán cho bà Bùi Thị Ph (theo Biên lai thu số 03731 ngày 30/9/2014 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 3). Khi nhận đủ 23 lượng vàng SJC của bà Hàng Thị Ph1 thi hành (Thanh toán cho bà Bùi Thị Ph) theo Quyết định của Bản án số 704/2010, do bà Bùi Thị Ph chết nên ngày 02/10/2014 Chi cục Thi hành án dân sự Quận 3 ra Thông báo về việc thi hành án để đề nghị thân nhân bà Bùi Thị Ph thực hiện nộp bản kê khai những người thừa kế theo pháp luật của bà Bùi Thị Ph và Chi cục Thi hành án dân sự Quận 3 gửi số vàng trên tại Kho bạc nhà nước Quận 3 theo Biên bản giao nhận tài sản ngày 29/10/2014 (BL247).

Để có căn cứ cho Chi cục Thi hành án dân sự Quận 3 giao số vàng là di sản của bà Bùi Thị Ph để lại cho các thừa kế hợp pháp của bà Ph, ngày 18/11/2014 bà Nguyễn Thị Kim L có “Tờ tường trình về quan hệ nhân thân” (để bổ túc hồ sơ khai di sản thừa kế-BL245) theo đó xác định hàng thừa kế thứ nhất của bà Bùi Thị Ph là:

1. Chồng bà Ph là ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1935. Địa chỉ: 563/27 NĐC, Phường 2, Quận 3. Các con chung của ông T bà Ph là:

- 2/ Nguyễn Thị H;
3. Nguyễn Thị Kim L;
4. Nguyễn Văn Đ
5. Nguyễn Hữu Tr1
6. Nguyễn Thị Kim C.

Đều cùng địa chỉ với ông T.

7. Nguyễn Thị Kim D;
8. Nguyễn Thị Kim H2;
9. Nguyễn Thị Kim H1
10. Nguyễn Thị Kim Ng
11. Nguyễn Bá T1.

Đều đang ở địa chỉ nêu trên.

- Trong giai đoạn thi hành án: Theo Hợp đồng ủy quyền được công chứng tại Phòng Công chứng số 1 Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 25/5/2015 (BL192,193), có nội dung: “Bên ủy quyền (Bên A) bà NGUYEN KIM H2 THI (NGUYỄN THỊ KIM H2), sinh năm 1963, hộ chiếu số 4315444127, cư trú Hoa Kỳ. Bà Nguyễn Thị Kim H2 là con bà Bùi Thị Ph, chết năm 2013 (có giấy chứng tử, giấy khai sinh). Di sản do bà Bùi Thị Ph để lại là số vàng 23 (hai mươi ba) lượng vàng SJC theo Bản án số 704/2010/DS-PT ngày 25/05/2010 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh (Bản án đã có hiệu lực pháp luật).

Bên được ủy quyền (Bên B): Bà Nguyễn Thị Kim L, sinh năm 1960...

Nội dung ủy quyền:

1. Bên B được quyền thay mặt và nhân danh Bên A liên hệ với các cơ quan có thẩm quyền để làm thủ tục khai nhận di sản thừa kế, thỏa thuận phân chia di sản, đồng thời tặng cho, đóng các loại thuế, phí, lệ phí (nếu có) đối với phần di sản mà Bên A được hưởng của bà Bùi Thị Ph để lại đối với số vàng 23 (hai mươi ba) lượng vàng SJC theo Bản án số 704/2010/DS-ST ngày 25/5/2010 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, theo quy định của pháp luật.

2. Trong phạm vi ủy quyền, Bên B được quyền nộp, nhận, ký tên trên các giấy tờ liên quan, thực hiện các quyền, nghĩa vụ pháp luật quy định có liên quan đến các công việc được ủy quyền nêu trên...

Thời hạn ủy quyền: 10 (mười) năm kể từ ngày ký hợp đồng ủy quyền này hoặc khi hợp đồng ủy quyền hết hiệu lực theo quy định của pháp luật.

+ Với nội dung của Hợp đồng ủy quyền như nêu trên, sau khi thảo luận Hội đồng phiên họp thống nhất thấy rằng:

[1] Hợp đồng ủy quyền giữa bà Nguyễn Thị Kim L và bà NGUYEN KIM H2 THI (NGUYỄN THỊ KIM H2) lập ngày 25/5/2015 là hợp pháp do thực hiện đúng quy định tại Điều 48, 55 Luật Công chứng năm 2014, do đó theo quy định tại các Điều 5, 51, 52 của Luật công chứng thì Hợp đồng ủy quyền giữa bà Nguyễn Thị Kim L và bà NGUYEN KIM H2 THI (NGUYỄN THỊ KIM H2) vẫn còn hiệu lực trong 10 năm tính từ ngày công chứng hợp đồng ngày 25/5/2015.

[2] Khoản 4 Điều 85 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 quy định: “Người đại diện theo ủy quyền theo quy định của Bộ luật dân sự là người đại diện theo ủy quyền trong tố tụng dân sự”. Khoản 2 Điều 86 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 quy định: “Người đại diện theo ủy quyền trong tố tụng dân sự thực hiện quyền, nghĩa vụ tố tụng dân sự của đương sự theo nội dung văn bản ủy quyền”. Theo quy định tại Điều 141 Bộ luật dân sự năm 2015 (Điều 144 Bộ luật dân sự năm 2005), phạm vi đại diện theo ủy quyền được xác định theo nội dung ủy quyền. Như vậy, trường hợp bà H2 đã ủy quyền cho bà L đại diện cho mình thì Tòa án chỉ tổng đạt cho người đại diện là bà L mà không phải tổng đạt cho bà H2. Việc tổng đạt cho người đại diện của bà H2 được thực hiện theo quy định tại Chương X của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Tòa án chỉ tổng đạt cho bà H2 khi việc ủy quyền tham gia tố tụng giữa bà H2 và bà L chấm dứt hoặc việc tổng đạt liên quan đến những nội dung không thuộc phạm vi ủy quyền. Nên, Tòa sơ thẩm căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 217 Bộ luật tố tụng dân sự để đình chỉ giải quyết vụ án dân sự là không đúng.

[3] Mặt khác, vụ án này di sản của bà Bùi Thị Ph để lại là 23 lượng vàng SJC theo Bản án số 704/2010 là rõ ràng và hàng thừa kế thứ nhất của bà Ph cũng được xác định đúng, đủ, cụ thể là 11 người gồm chồng và 10 người con của bà Ph, chỉ duy nhất bà Nguyễn Thị Kim H2 là chưa có bản khai, cho nên: Nếu cho rằng Hợp đồng ủy quyền giữa bà Nguyễn Thị Kim L và bà Nguyễn Thị Kim H2 lập ngày 25/5/2010 tại Phòng Công chứng số 1 Thành phố Hồ Chí Minh là không còn hợp lệ thì theo Án lệ số 06/2016/AL được Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thông qua ngày 06 tháng 4 năm 2016 và được công bố theo Quyết định số 220/QĐ-CA ngày 06 tháng 4 năm 2016 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao. Tòa sơ thẩm không được ra quyết định đình chỉ giải quyết vụ án mà phải căn cứ vào Án lệ số 06/2016/AL để giải quyết vụ án và giao phần bà Nguyễn Thị Kim H2 được hưởng cho một trong những người trong nước cùng hàng thừa kế quản lý để khi nào bà H2 có yêu cầu thì giao lại. (Trong vụ án này bà L chỉ nộp tạm ứng chi phí tố tụng trễ 02 ngày, tức đã nộp vào ngày 09/6/2022. Tòa sơ thẩm ra Quyết định đình chỉ giải quyết vụ số 797/2022/QĐST-DS ngày 07/6/2022). Nên, Hội đồng phiên họp không đồng ý đề nghị của Viện kiểm sát, chấp nhận kháng cáo của bà Nguyễn Thị Kim L (do ông Bùi Văn Tr làm đại diện); Hủy quyết định sơ thẩm, chuyển hồ sơ vụ án cho Tòa sơ thẩm tiếp tục giải quyết vụ án theo thủ tục sơ thẩm.

[4] Về án phí dân sự phúc thẩm: Do hủy quyết định sơ thẩm nên bà Nguyễn Thị Kim L không phải nộp, hoàn trả bà Nguyễn Thị Kim L 300.000

đồng tiền tạm ứng án phí (do ông Bùi Văn Tr đại diện nộp) theo Biên lai thu số 0002862 ngày 26/8/2022 của Cục thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

[5] Án phí dân sự sơ thẩm và chi phí tố tụng: Được quyết định khi giải quyết lại vụ án.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ điểm c khoản 5, khoản 6 Điều 314 Bộ luật tố tụng dân sự;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn bà Nguyễn Thị Kim L (do ông Bùi Văn Tr làm đại diện); hủy Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số: 797/2022/QĐST-DS, ngày 07/6/2022 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Chuyển hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh để tiếp tục giải quyết vụ án.

2. Về án phí dân sự phúc thẩm: Bà Nguyễn Thị Kim L không phải nộp, hoàn trả bà Nguyễn Thị Kim L 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí (do ông Bùi Văn Tr đại diện nộp) theo Biên lai thu số 0002862 ngày 26/8/2022 của Cục thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Án phí dân sự sơ thẩm và chi phí tố tụng được quyết định khi giải quyết lại vụ án.

4. Quyết định phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định.

Nơi nhận:

- TAND TC;
- VKSNDCC tại TPHCM;
- VKSND Thành phố Hồ Chí Minh;
- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- THA DS Thành phố Hồ Chí Minh;
- Đương sự (12);
- Lưu VP (5) HS (2) 24b (QĐ09).

**TM. HỘI ĐỒNG PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

Nguyễn Văn Tửu